TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-PT
Ngày: 15/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Đức Quế.

Các Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy;

Ông Nguyễn Khánh Phương.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:* Ông Lê Xuân Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Thế H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Thế H** (Tên gọi khác: Không có);

Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1993 tại huyện NS, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn NL, xã HL, huyện NS, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thế N, sinh năm 1968 và bà Hoàng Thị N2, sinh năm 1975; Có vợ là Bùi Thị X, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", nay đã được xóa án tích; Ngày 02/11/ 2017, bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 750.000đ, nay đã chấp hành xong và được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nay tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có bị hại, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 21/6/2019, Phạm Thế H sinh năm 1993, trú tại Thôn NL, xã N (nay là xã HL), huyện NS, tỉnh Bắc Kạn ra ngoài lan can tầng hai của gia đình hút thuốc lá khi nhìn sang nhà bà Hồi (cách nhà H hai nhà) thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, một mình H đi đi từ phía sau nhà H men theo mép đất ta luy dương bị sạt lở đi đến sau nhà bà Hồi theo mái bếp tầng một leo lên theo song sắt tầng hai trèo lên đến sân phơi quần áo tầng 3 nhà bà Hồi, lúc này cửa tầng 3 đi vào nhà không khóa, H mở cửa theo cầu thang đi xuống tầng hai ngó qua ô thoáng phòng sáng đèn thấy một người đang ngủ, tiếp tục đi xuống tầng một ngó qua khe cửa đang khép hờ thấy bà Hồi đang ngủ, sau đó đi ra cửa chính của căn nhà, mở cửa đi về phía bàn gỗ khu vực quầy bán hàng nơi bà Hồi để tiền, sim, thẻ điện thoại H dùng tay khiểm tra ngăn bàn thấy không khóa nên kéo ngăn bàn ra lấy tiền mặt có trong này để vào túi áo mưa đang mặc trên người, lấy hết tiền trong ngăn bàn, tiếp tục mở cánh của tủ phía dưới ngăn bàn lấy toàn bộ sim, thẻ cào điện thoại cho vào hai bên túi quần đang mặc trên người. Sau khi lấy được tài sản H quay về nhà theo đường vào ban đầu. Về đến nhà H thay quần áo, lấy toàn bộ tài sản vừa trộm cắp ra ngoài, xếp tiền thành từng cọc theo từng mệnh giá nhưng không đếm số lượng tiền và sim thẻ điện thoại lấy được, H cho tất cả tiền, sim, thẻ cào điện thoại đã trộm cắp vào môt túi bóng màu xanh, rồi cất giấu phía sau tH bìa cát tông ở tầng hai của gia đình, rồi sau đó đi ngủ. Đến khoảng hơn 06 giờ ngày 21/6/2019 bà Hồi mở cửa bán hàng phát hiện mất tài sản, qua kiểm tra camera an ninh của gia đình thấy có người đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản bà trình báo cơ quan chức năng.

Ngày 23/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NS tiến hành khẩn cấp nơi ở của Phạm Thế H tại Thôn NL, xã N (nay là xã HL), huyện NS, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét phát hiện phía sau tH bìa cát tông ở tàng hai của căn nhà có một túi nilon màu xanh bên trong có 1.816.000 đồng tiền mặt và sim điện thoại, thẻ cào điện thoại, gồm: Tiền mặt: mệnh giá 20.000 đồng có 09 tờ; mệnh giá 10.000 đồng có 147 tờ; mệnh giá 5.000 đồng có 18 tờ; mệnh giá 2.000 đồng có 17 tờ; mệnh giá 1.000 đồng có 42 tờ; Nhà mạng Vinaphone: các thẻ cào mệnh giá 100.000 đồng có 15 chiếc; mệnh giá 50.000 đồng có 10 chiếc; mệnh giá 20.000 đồng có 42 chiếc; Nhà mạng Viettel: Các thẻ cào mệnh giá 100.000 đồng có 33 chiếc; mệnh giá 50.000 đồng có 67 chiếc; mệnh giá 20.000 đồng có 60 chiếc. Thẻ sim có 08 chiếc; Nhà mạng Mobifone: Các thẻ cào mệnh giá 100.000 đồng có 19 chiếc; mệnh giá 50.000 đồng có 85 chiếc; mệnh giá 20.000 đồng có 70 chiếc. Thẻ sim có 10 chiếc.

Tại biên bản kiểm tra ngày 04/7/2019 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện NS, xác định toàn bộ số tiền mặt 1.816.000 đồng là tiền thật do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành (loại tiền cũ đã qua sử dụng).

Tại biên bản kiểm tra ngày 24/6/2019 của Trung tâm giao dịch Vinaphone NS, cửa hàng Viettel NS, cửa hàng Mobifone thành phố Bắc Kạn xác định: nhà mạng Vinaphone có 47 thẻ cào điện thoại còn nguyên tem chưa sử dụng, giá trị là 2.840.000 đồng; Nhà mạng Viettel có 160 thẻ cào điện thoại còn nguyên tem chưa sử dụng, giá trị là 7.850.000 đồng, 07 sim còn nguyên kit chưa đăng ký thông tin khách hàng, giá trị là 234.500 đồng, 01 sim đã hủy không có giá trị sử dụng; Nhà mạng Mobifone có 174 thẻ cào điện thoại còn nguyên tem chưa sử dụng, giá trị là 7.550.000 đồng, 02 sim còn nguyên kit chưa đăng ký thông tin khách hàng, giá trị là 100.000 đồng, 08 sim đã hủy không có giá trị sử dụng. Giá trị thẻ cào và sim điện thoại H trộm cắp là 18.574.500 đồng.

Tổng giá trị tài sản Phạm Thế H trộm cắp của bà Trần Thị Hồi là 20.390.500 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y Tâm thần số 21/KLGĐ, ngày 21/01/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Phạm Thế H không có bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên đối đượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST, ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Bắc Kạn tuyên bố bị cáo Phạm Thế H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 47, điểm b, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính ngày ngày bị cáo đi chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/5/2020, bị cáo Phạm Thế H có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST, ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Bắc Kạn với nội dung xin được cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn cho rằng: Bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thế H. Sửa Bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; Điều 36; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Thế H từ 15 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên đề nghị không khấu trừ thu nhập cá nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thế H phù hợp theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Hành vi lén lút vào nhà bà Trần Thị Hồi để trộm cắp tiền mặt, thẻ cào điện thoại, thẻ sim điện thoại với tổng giá trị tài sản là 20.390.500 đồng nhằm mục đích sử dụng cá nhân của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Bắc Kạn xét xử bị cáo về tội trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin được tự cải tạo tại địa phương: Xét thấy bị cáo đã từng bị xét xử nhưng đã được xóa án tích, tại cấp sơ thẩm bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm biên lai thu tiền số 07945 ngày 27/5/2020 tại Chi cụ thi hành án huyện NS với số tiền 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) tạm thu để đảm bảo thi hành án, ngoài ra bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận thể hiện gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Phạm Trọng Nghị có xác nhận của Phòng Tư pháp huyện NS và đơn xin tự cải tạo tại địa phương có xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã HL, huyện NS. Do vậy, Hội đồng xét xử coi đây là các tình tiết mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có con còn nhỏ tuổi (dưới 36 tháng tuổi), do vậy cho bị cáo được tự cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc con nhỏ, cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa sai lầm, như vậy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn là có căn cứ.

Do bị cáo không có công việc ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo.

[3] Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, do vậy bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thế H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Thế H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thế H cho UBND xã HL, huyện NS, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Thế H.

2. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thế H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- TAND huyện NS (03b);
- VKSND huyện NS;
- CA huyện NS;
- CCTHADS huyện NS;
- Bị cáo;
- UBND xã HL;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Đức Quế